

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~5487~~ UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 11 năm 2020

V/v đề nghị hỗ trợ gạo cứu đói
cho Nhân dân bị thiệt hại do
bão số 9 và mưa lũ gây ra
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội

Do ảnh hưởng bão và hoàn lưu của bão số 9, khu vực Quảng Ngãi đã có gió lớn, mưa rất to; lũ trên các sông lên nhanh ngay trong chiều và đêm ngày 28/10/2020. Đỉnh lũ trên tất cả các sông đã vượt trên báo động 3 từ 0,5m đến 1,4m. Bão và mưa, lũ sau bão đã gây thiệt hại nặng nề về tài sản của Nhân dân và Nhà nước, đặc biệt là nhà cửa, cây trồng và các công trình công cộng thiết yếu, các tuyến giao thông, thủy lợi, đê kè bảo vệ các khu dân cư, **với tổng giá trị thiệt hại ước tính 4.850 tỷ đồng (UBND tỉnh đã có Báo cáo số 215/BC-UBND ngày 04/11/2020).**

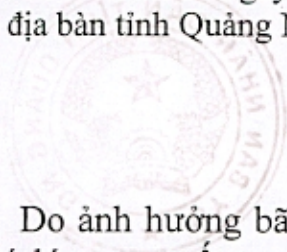
Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ về việc quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; để giúp Nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ổn định cuộc sống, khắc phục tình trạng thiếu đói xảy ra; căn cứ tình hình thực tế và theo kết quả rà soát, tổng hợp của các địa phương, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội trình Thủ tướng Chính phủ quyết định hỗ trợ gạo cứu đói cho Nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Cụ thể như sau:

- Tổng số hộ cần hỗ trợ: **32.969 hộ/106.159 khẩu;**
- Tổng số gạo : **2.340.715 kg.**
- Mức hỗ trợ : **15kg/khẩu/tháng.**

Trong đó:

1. Hỗ trợ gạo cứu đói thời gian 01 tháng, gồm:
Số hộ: 25.374 hộ; Số khẩu: 81.173 khẩu; Số gạo: 1.217.595 kg.
2. Hỗ trợ gạo cứu đói thời gian 02 tháng, gồm:
Số hộ: 40 hộ; Số khẩu: 83 khẩu; Số gạo: 2.490 kg.
3. Hỗ trợ gạo cứu đói thời gian 03 tháng, gồm:
Số hộ: 7.555 hộ; Số khẩu: 24.903 khẩu; Số gạo: 1.120.630 kg.

(chi tiết theo phụ lục kèm theo).



Kính đề nghị Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội, xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định hỗ trợ (Công văn này thay thế Tờ trình số 120/TTr-UBND ngày 09/11/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ(b/c);
- Văn phòng Chính phủ(b/c);
- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Các Bộ; Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư;
- Tổng cục Dự trữ Nhà nước;
- Thường trực TU(b/c); TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nghĩa Bình;
- Cục Bảo trợ xã hội (Bộ LĐTB và XH);
- Các Sở: Tài chính, LĐ-TB và XH;
- VP thường trực BCH PCTT và TKCN tỉnh;
- VP UB: PCVP(NN), KT, KGVX, CB-TH;
- Lưu VT, NN-TNtv298.

(b/c)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Phiên

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP NHU CẦU ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ GẠO CỨU ĐÓI CHO NHÂN DÂN BỊ THIẾT HẠI

DO BẢO SỐ 9 VÀ MƯA, LŨ GÂY RA NĂM 2020

(Kèm theo Công văn số: 5787/UBND-NNTN ngày 10/11/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	ĐỊA PHƯƠNG	SỐ HỘ	SỐ KHẨU	MỨC HỖ TRỢ (kg/người/tháng)	THỜI GIAN HỖ TRỢ (tháng)	TỔNG SỐ GẠO (kg)	GHI CHÚ
01	Huyện Sơn Tây	700	2.619	15	01	39.285	
02	Huyện Sơn Tịnh	1.802	4.444	15	03	199.980	
03	Huyện Sơn Hà	4.305	15.970	15	03	718.650	
04	Huyện Tư Nghĩa	3.562	8.367	15	01	125.505	
05	Huyện Ba Tơ	1.946	6.094	15	01	92.655	Có 02 xã hỗ trợ 02 tháng, gồm 40 hộ, 83 khẩu.
06	Huyện Nghĩa Hành	1.448	4.489	15	03	202.000	
07	Huyện Mộ Đức	2.503	7.393	15	01	110.895	
08	Huyện Bình Sơn	9.839	27.310	15	01	409.650	
09	Huyện Lý Sơn	3.000	15.000	15	01	225.000	
10	Huyện Trà Bồng	1.512	5.849	15	01	87.735	
11	Huyện Minh Long	2.351	8.624	15	01	129.360	
	TỔNG CỘNG	32.969	106.159			2.340.715	